

Số: /BC-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh (Trình Kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh Khóa XIX)

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo 6 tháng cuối năm 2023 và các dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội trình Kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XIX. Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo HĐND tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Những kết quả đạt được

Ban Văn hóa - Xã hội đồng tình, nhất trí cao với các nội dung đánh giá về lĩnh vực văn hóa - xã hội được nêu trong Báo cáo “*Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2023*” của UBND tỉnh trình tại kỳ họp. Cụ thể:

- *Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân*: Các chỉ tiêu, mục tiêu sự nghiệp y tế đạt, vượt so với cùng kỳ và kế hoạch giao. Duy trì thực hiện tốt việc khám chữa bệnh cho người dân¹. Kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh Covid-19 và phòng chống dịch bệnh; quản lý chặt chẽ bệnh truyền nhiễm tại địa phương. Hệ thống y tế tiếp tục được củng cố và phát triển; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư. Việc chuyển giao kỹ thuật, nâng cao tay nghề cho đội ngũ y bác sỹ tại tỉnh; công tác phát triển kỹ thuật mới, kỹ thuật cao được quan tâm, triển khai tại các cơ sở y tế². Việc Bộ Y tế công nhận Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Giang đủ điều kiện triển khai kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm đã khẳng định lĩnh vực y tế của tỉnh ngày càng tiến bộ; đội ngũ y, bác sỹ được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tình hình mới.

¹Tổng số lượt khám bệnh tại các cơ sở y tế công lập: 1.272.452 lượt, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm 2022. Điều trị nội trú: 136.257 lượt, tăng 21,4% so với cùng kỳ năm 2022. Công suất sử dụng giường bệnh trung bình toàn tỉnh là 98,4%, tăng 51,2% so với cùng kỳ năm 2022.

²Sở Y tế đã phê duyệt mới và bổ sung 155 kỹ thuật cho các đơn vị công lập, 524 kỹ thuật cho các đơn vị tư nhân; cho phép áp dụng thí điểm, chính thức 24 kỹ thuật mới tại nhiều đơn vị công lập.

- *Về giáo dục và đào tạo:* Chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn tiếp tục được duy trì trong top đầu cả nước³. Công tác phổ cập giáo dục được duy trì vững chắc⁴. Cơ sở vật chất trường lớp và thiết bị dạy học, cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin tiếp tục được quan tâm đầu tư theo hướng kiên cố hoá, chuẩn hoá và hiện đại hoá⁵. Tỷ lệ giáo viên/lớp ở các bậc học cơ bản đáp ứng được yêu cầu⁶. Công tác xã hội hóa giáo dục được các cấp, các ngành và đa số nhân dân đồng tình ủng hộ.

- *Về văn hóa, thể thao, du lịch:* Việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động văn hóa, du lịch Xuân Quý Mão đã thu hút và tạo đà cho du lịch phát triển. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao được tổ chức quy mô, hiệu quả. Đã đăng cai tổ chức thành công 03 giải thể thao quốc gia và 01 sự kiện Yoga nhân Ngày Quốc tế Yoga. Hoạt động thể thao thành tích cao được quan tâm đầu tư, đạt nhiều kết quả tích cực⁷. Các hoạt động lễ hội đã trở lại bình thường, đáp ứng nhu cầu văn hóa, tín ngưỡng của nhân dân; văn hóa, văn nghệ được tổ chức rộng khắp. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch được triển khai thông qua nhiều sự kiện; các khu, điểm du lịch được quan tâm định hướng, đầu tư, từng bước hình thành nhiều sản phẩm du lịch mới, bước đầu thu hút khách tham quan, trải nghiệm.

- *Về thông tin, truyền thông:* Công tác chuyển đổi số bước đầu đạt kết quả tốt⁸. Hạ tầng, dịch vụ bưu chính, viễn thông tiếp tục được phát triển theo hướng đồng bộ, hiện đại; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, phục vụ tốt sự chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp; đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân⁹.

- *Về đời sống nhân dân, lao động, việc làm, thực hiện chính sách xã hội:* 6 tháng đầu năm, tình hình đời sống nhân dân trong tỉnh cơ bản ổn định. Các chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề, lao động và giải quyết việc làm tiếp tục được quan tâm đạt nhiều kết quả. Lĩnh vực lao động, đào tạo nghề; công tác

³ Tại kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia năm học 2022-2023, tỉnh Bắc Giang nằm trong nhóm 8 tỉnh đứng đầu toàn quốc về số giải Nhất và đứng thứ 12 cả nước về số lượng giải. Có 59/89 thí sinh dự thi đoạt giải, trong đó có 4 giải Nhất, 14 giải Nhì, 16 giải Ba và 25 giải Khuyến khích. 01 học sinh đạt huy chương bạc Olympic hóa học quốc tế; 01 học sinh đạt huy chương đồng Olympic Vật lý Châu Á, 01 học sinh đạt huy chương bạc Olympic vật lý châu Âu.

⁴ Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi Đạt chuẩn, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, xoá mù chữ mức độ 2 (là 1 trong 6 tỉnh dẫn đầu toàn quốc).

⁵ Toàn tỉnh có 710 trường chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt 94,5%; 155 trường chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt 20,6%; tỷ lệ kiên cố hoá đạt 96%.

⁶ Tỷ lệ giáo viên/lớp ở bậc MN đạt 1,94; TH đạt 1,4; THCS 1,99; THPT đạt 2,25.

⁷ Giành 05 Huy chương vàng, 01 Huy chương bạc, 01 Huy chương đồng tại SEA Games 32.

⁸ Bắc Giang duy trì 02 năm liên tiếp xếp hạng 10/63 tỉnh/thành về chuyển đổi số; năm thứ 3 liên tiếp đứng thứ 1/63 tỉnh/thành phố; tỷ lệ giải quyết hồ sơ công việc và ký sổ trên môi trường mạng đạt 100% (trừ văn bản mật).

⁹ Tổng thuê bao điện thoại ước đạt 1.9 triệu thuê bao; tổng số thuê bao Internet (cố định, di động) ước đạt 1.757.000 thuê bao; tổng số vị trí lắp đặt trạm BTS trên địa bàn toàn tỉnh là 1.573; đưa 7.786 hộ lên sàn TMĐT, với số lượng giao dịch trên sàn đạt 87.752 giao dịch (trị giá 48.55 tỷ đồng).

phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đạt kết quả tích cực¹⁰. Việc thực hiện các chế độ, chính sách cho thương binh, liệt sĩ, người có công và các đối tượng khác bảo đảm kịp thời, đầy đủ, đúng quy định¹¹. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được chú trọng¹².

2. Những tồn tại, hạn chế

Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất với những đánh giá về tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong báo cáo của UBND tỉnh. Qua hoạt động giám sát, khảo sát và ý kiến phản ánh của cử tri, Ban Văn hóa - Xã hội nhấn mạnh và bổ sung một số tồn tại, hạn chế sau:

- *Về công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân*: Công tác đầu tư, mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế mặc dù đã được Chính phủ, các bộ, ngành trung ương và tỉnh quan tâm, song vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc cần tiếp tục được tập trung tháo gỡ. Còn tình trạng một số cơ sở y tế không cung ứng đủ, kịp thời một số loại thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế, nhất là vật tư y tế kỹ thuật cao, vật tư, linh kiện thay thế độc quyền. Tiến độ tiêm chủng mở rộng còn đạt thấp so với kế hoạch, còn tình trạng thiếu vắc xin để triển khai tiêm thường xuyên cho một số đối tượng¹³.

- *Về giáo dục và đào tạo*: Tiến độ xây dựng trường theo kế hoạch đầu tư công và kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của một số địa phương còn chậm. Tình trạng thiếu giáo viên ở cấp mầm non, tiểu học và tình trạng thừa, thiếu cục bộ ở một số trường gây khó khăn trong dạy và học. Một số nơi cơ sở vật chất nhà trường chưa đảm bảo, thiếu phòng học, diện tích phòng học chưa đủ theo chuẩn. Việc thiếu giáo viên cho các nhóm trẻ nhà trẻ trong trường mầm non công lập dẫn đến nhiều khó khăn bất cập trong thực hiện hợp đồng thêm giáo viên để mở các nhóm trẻ¹⁴.

¹⁰ Tính đến hết ngày 31/5/2023, toàn tỉnh có 319.976 người tham gia BHXH bắt buộc, đạt 87,14% kế hoạch; 1.724.171 người tham gia BHYT đạt 97,56% kế hoạch; 44.134 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 84,65% kế hoạch, tăng 4.934 người so với tháng 04/2023 và tăng 3.036 người so với tháng 12/2022. Tạo việc làm mới cho 16.328 lao động, đạt 50,24% kế hoạch năm.

¹¹ Đề nghị cấp đổi lại Bằng Tổ quốc ghi công cho 84 trường hợp; tiếp nhận và di chuyển 93 hồ sơ người có công; đính chính thông tin trong hồ sơ người có công và bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ cho 59 trường hợp; Công văn kiểm tra xác minh, tra cứu hồ sơ, trả lời các cơ quan, đơn vị, công dân, cung cấp thông tin, xác định mộ liệt sĩ, giám định ADN mộ liệt sĩ, giấy báo tin mộ liệt sĩ, giấy xác nhận thông tin trong hồ sơ người có công cho 163 trường hợp. Giấy giới thiệu di chuyển hài cốt liệt sĩ cho 17 trường hợp; Quyết định xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đối với 02 trường hợp; cấp lại thẻ TB, BB, liệt sĩ, CĐHH cho 99 trường hợp. Ban hành quyết định điều dưỡng năm 2023 đối với 10.358 đối tượng người có công với cách mạng, tổng số kinh phí là 22.640,184 triệu đồng. Cấp tiền mua dụng cụ chỉnh hình cho 670 đối tượng người có công với tổng số tiền 1.224,240 triệu đồng.).

¹² Giải quyết và trợ giúp kịp thời 03 trường hợp trẻ em bị xâm hại ngay sau khi được phát hiện.

¹³ Tỷ lệ tiêm chủng cho trẻ dưới 1 tuổi đạt 46% (KH 48%); tiêm uốn ván cho phụ nữ có thai đạt 45% (KH 47.5%)

¹⁴ Có trường không hợp đồng được giáo viên hoặc chỉ hợp đồng được ít thì phải tăng cường giáo viên biên chế sang dạy các nhóm trẻ dẫn đến tỷ lệ giáo viên/lớp bị giảm (có trường hợp đồng thêm 02 giáo viên/01 nhóm trẻ; có trường hợp đồng thêm được 01 giáo viên/01 nhóm trẻ và tăng cường 01 giáo viên biên chế sang; có trường không hợp đồng được giáo viên thì lấy giáo viên trong biên chế mẫu giáo sang dạy nhà trẻ).

- *Về văn hóa, thể thao, du lịch:* Nguồn lực dành cho đầu tư thực hiện các chương trình, đề án về văn hoá còn hạn chế. Công tác tuyên truyền, vận động trong Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa chưa được duy trì thực hiện thường xuyên; việc cập nhật, triển khai phần mềm quản lý phong trào còn chưa hiệu quả. Chất lượng dịch vụ của các doanh nghiệp du lịch trong tỉnh chưa cao; chưa hình thành được các tour phục vụ đáp ứng nhu cầu khách du lịch lưu trú lại tỉnh, chưa khai thác được nhiều dịch vụ để tăng nguồn thu bền vững từ du lịch.

- *Về thông tin, truyền thông:* Thực trạng về nhân lực, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số của tỉnh hiện nay còn nhiều bất cập¹⁵. Việc thực hiện ứng dụng chuyển đổi số thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch thanh toán viện phí, dịch vụ y tế, giáo dục và các giao dịch khác còn nảy sinh nhiều khó khăn, vướng mắc. Công tác phối hợp, xác minh, kiểm tra, kiểm soát, xử lý thông tin có lúc chưa kịp thời dẫn đến tình trạng một số cá nhân, doanh nghiệp sử dụng tài khoản mạng xã hội không định danh, các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội ở nước ngoài, một số trang web đăng tải nội dung, thông tin bất lợi cho các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- *Về lao động, việc làm, thực hiện chính sách xã hội:* Công tác phân luồng, tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp chưa đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Chưa có giải pháp hữu hiệu đối với việc bố trí, giải quyết việc làm cho người lao động trong độ tuổi từ 40-50 tuổi; tình trạng người lao động mất việc làm có chiều hướng gia tăng (6 tháng đầu năm có khoảng gần 20 nghìn lao động mất việc làm, chủ yếu ở các doanh nghiệp lắp ráp linh kiện điện tử, dệt may do thiếu hoặc bị cắt giảm đơn hàng). Tình trạng nợ BHXH, BHYT, BHTN tại một số doanh nghiệp chưa được giải quyết dứt điểm; những khó khăn, vướng mắc chưa được tháo gỡ kịp thời. Hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai chưa cao; tình trạng xâm hại, đuối nước trẻ em chưa giảm.

II. Kết quả thẩm tra các dự thảo nghị quyết

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội đã tổ chức thẩm tra đối với tổng số 08 dự thảo Nghị quyết và 01 Báo cáo gồm:

- Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030;

- Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đối với lưu học sinh Lào thuộc diện đào tạo, bồi dưỡng theo thoả thuận hợp tác với tỉnh Bắc Giang;

¹⁵ Hạ tầng công nghệ thông tin còn thiếu đồng bộ; công tác mua sắm, đầu tư trang thiết bị CNTT của các cấp, các ngành gặp nhiều khó khăn; nguồn nhân lực công nghệ thông tin của tỉnh còn thiếu, chưa có chuyên gia giỏi; nhiều đơn vị, địa phương từ huyện, đến xã chưa có cán bộ chuyên trách phụ trách lĩnh vực (Sở Ngoại vụ, Ban Dân tộc; các huyện: Sơn Động, Yên Thế, Việt Yên).

- Dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ học sinh Trường trung học phổ thông Chuyên Bắc Giang; giáo viên, chuyên gia tập huấn và học sinh tham gia đội tuyển thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia, Olympic khu vực và quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

- Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí và mức thu, cơ chế quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

- Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

- Dự thảo Nghị quyết sửa đổi khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ chi phí hoả táng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; một số Điều và phụ lục của Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

- Dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn huyện Việt Yên;

- Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án được列入 quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025;

- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020-2022.

Qua thẩm tra cho thấy, các dự thảo Nghị quyết được xây dựng đúng thẩm quyền quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trình tự, thủ tục, thể thức bảo đảm theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016.

Sau khi thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội đã có báo cáo thẩm tra đối với từng dự thảo Nghị quyết (*báo cáo thẩm tra đã được gửi đến các vị đại biểu HĐND tỉnh và đăng tải trên app của HĐND tỉnh*). Đến nay, các ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị quyết của Ban Văn hóa – Xã hội cơ bản đã được UBND tỉnh tiếp thu, hoàn chỉnh và trình tại Kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh.

III. Một số kiến nghị

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh nhất trí đối với các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo thực hiện UBND tỉnh đã nêu trong Báo cáo, đồng thời kiến nghị một số nội dung sau:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác đấu thầu, mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế, đảm bảo đủ thuốc, hoá chất, vật tư cho công tác khám chữa bệnh và cung ứng đủ vắc xin cho đối tượng trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Chỉ đạo công tác thống kê, rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên toàn ngành, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, thẩm định, phê duyệt các khoản thu trong nhà trường khi Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu học phí và mức thu, cơ chế quản lý sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có hiệu lực.

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch; tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh việc đưa, phát tán thông tin sai sự thật trên không gian mạng.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình, đề án, các chính sách xã hội. Làm tốt công tác dự báo tình hình lao động, việc làm trong 6 tháng cuối năm 2023 và những năm tiếp theo để có những giải pháp phù hợp. Tiếp tục quan tâm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, giải quyết nợ BHXH, BHYT, BHTN, nhất là đối với các doanh nghiệp nợ kéo dài.

- Tiếp tục quan tâm giải quyết những ý kiến, kiến nghị của cử tri; những ý kiến, kiến nghị của cử tri còn tồn đọng từ những kỳ họp trước chưa giải quyết xong, chủ động giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội đối với Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu

năm; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo 6 tháng cuối năm 2023 của UBND tỉnh và các dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội trình Kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XIX.

Trân trọng trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định ./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Hà Văn Bé